

Bản án số: 60/2021/HSST

Ngày: 14-7-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ - TP. ĐÀ NẴNG**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đức Tài

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Dương Thị Bình

Bà Võ Thị Phương

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thái Phương Dung – Thư ký Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

-Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Cù Thị Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 59/2021/TLST-HS ngày 01/6/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2021/QĐXXST-HS ngày 02/7/2021 đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN NGỌC H; Sinh năm 1976 tại Đà Nẵng; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: số 34, đường M, tổ 10, phường T, quận S, thành phố Đ; Nghề nghiệp: Cắt tóc; Trình độ học vấn 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn S (đã chết) và bà Nguyễn Thị Thanh X (Sn 1948); Gia đình có 05 chị em, bị cáo là con thứ năm; Bị cáo có vợ là Tăng Thị Ly (Sn 1979), có 01 con sinh năm 1998; Tiền án: Năm 2012, bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng tuyên phạt 11 năm tù giam về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo Bản án số 237/HSPT ngày 24/9/2012; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt giam ngày 22/01/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng, có mặt tại phiên tòa.

2. PHAN VĂN T; Sinh ngày 22/7/1985 tại Đà Nẵng; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ 04, phường K, quận N, thành phố Đ; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Văn C (Sn 1960) và bà Trần Thị Kim L (đã chết); Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Bị cáo có vợ là Trần Thị Thiên N (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2009; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 25/5/2020, bị Công an phường Khuê Mỹ, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng xử lý hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Bị cáo bị bắt giam ngày

22/01/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng, có mặt tại phiên tòa.

3. NGUYỄN VĂN C; Sinh ngày 16/9/1985 tại Nghệ An; Nơi đăng ký HKTT: Thị trấn Q, huyện Q, tỉnh N; Chỗ ở: số 44/2, đường N, phường H, quận N, thành phố Đ; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thành N (đã chết, là Liệt sĩ) và bà Nguyễn Thị N (Sn 1957); Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt giam ngày 05/3/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng, có mặt tại phiên tòa.

**Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà **Tăng Thị P**, sinh năm 1987; Địa chỉ: Tổ 03, phường A, quận S, thành phố Đ. (Vắng mặt)

2. Bà **Tăng Thị L**, sinh năm 1979; Địa chỉ: số 34, đường M, tổ 10, phường T, quận S, thành phố Đ. (Có mặt)

3. Ông **Phan Xuân T**, sinh năm 1978; Địa chỉ: Xã I, huyện C, tỉnh G. (Vắng mặt)

**Những người chứng kiến:*

1. Ông **Ngô Xuân H**, sinh năm 1981; Địa chỉ: Tổ 21, phường A, quận S, thành phố Đ. (Vắng mặt)

2. Ông **Mai Đăng T**, sinh năm 1958; Địa chỉ: số 167, đường C, phường N, quận S, thành phố Đ. (Vắng mặt)

3. Ông **Nguyễn Ngọc H**, sinh năm 1973; Địa chỉ: Tổ 11, phường T, quận S, thành phố Đ. (Có mặt)

4. Ông **Phan Hoàng Th**, sinh năm 1977; Địa chỉ: Tổ 83, phường T, quận S, thành phố Đ. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 19 giờ 00 phút, ngày 22/01/2021, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân trình báo về việc tại đường Trần Nhân Tông, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng có 01 nam thanh niên đang đứng trên vỉa hè có biểu hiện nghi vấn tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy, lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Sơn Trà triển khai lực lượng đến địa điểm trên. Tại đây, lực lượng Công an phát hiện: 01 nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra phát hiện trong túi áo phía trên bên trái có 01 gói ni lông kích thước 2x3 cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Đối tượng khai nhận tên Nguyễn Ngọc H, Hậu khai vừa bán trái phép chất ma túy cho 02 nam thanh niên (không xác định được nhân thân, lai lịch) vừa xong, số ma túy còn lại H cất trong người với mục đích bán lại kiếm lời, nhưng chưa kịp bán thì bị lực lượng Công an kiểm tra, tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang.

*Thu giữ toàn bộ tang vật gồm: 01 Gói ni lông kích thước khoảng (2x3)cm bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng; Niêm phong ký hiệu H; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen, gắn thẻ sim số: 0983466805; 01 điện

thoại di động hiệu Iphone, có gắn thẻ sim số 0932422148; Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 300.000 đồng.

Sau đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Sơn Trà tiến hành khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của Nguyễn Ngọc H tại: Số 34, đường M, phường T, quận S, thành phố Đ, thu giữ gồm: 04 gói ny lông kích thước (1x2) cm bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng và 03 Gói ny lông kích thước (2x3)cm bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. Tất cả được niêm phong ký hiệu H1; 01 bộ dụng cụ để sử dụng trái phép chất ma túy; 02 vỏ bao ny lông kích thước (2x3) cm chưa qua sử dụng; 10 ống hút nhựa màu trắng.

*Căn cứ Kết luận giám định số 40/GĐ- MT ngày 29/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Đà Nẵng: Tinh thể màu trắng chứa trong bì niêm phong ký hiệu H gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng mẫu tinh thể: 0,214gam; Tinh thể màu trắng chứa bì niêm phong ký hiệu H1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng mẫu tinh thể: 1,080 gam.

***Qua điều tra xác định:** Để có ma túy sử dụng cho nhu cầu nghiện của bản thân và bán lại kiếm lời thì vào ngày 12/01/2021, Nguyễn Ngọc H liên hệ mua 6.000.000 đồng ma túy đá của một người thanh niên không rõ nhân thân, lai lịch tại khu vực Bến xe Trung tâm thành phố Đà Nẵng. Sau đó, H đưa về nhà phân lẻ ra theo yêu cầu của người mua để bán lại kiếm lời.

Cụ thể: Khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 22/01/2021, một thanh niên tên Triều (chưa xác định được nhân thân lai lịch) là bạn bè quen biết ngoài xã hội với Phan Văn T, gọi điện cho T để nhờ T mua 1.700.000 đồng ma túy. T đồng ý và sử dụng số điện thoại 0928277446 gọi vào số điện thoại của Nguyễn Ngọc H hỏi mua ma túy, H đồng ý và hẹn T đến nhà H tại số 34, đường M, tổ 10, phường T, quận S, thành phố Đ để thực hiện việc mua bán. Khi T đến, H bán cho T 01 gói ma túy điện (4x6) cm với số tiền 1.700.000 đồng, nhưng T nói với H là số ma túy này T mua cho người thanh niên tên Triều khi nào Triều trả tiền cho T thì T sẽ trả cho H, H đồng ý. Đồng thời, lúc này T nói với H là chiết ra cho T một ít ma túy từ gói ma túy mà T vừa mua của H để T sử dụng thì H đồng ý xúc ra vì T đã có công bán giúp ma túy cho H. H lấy một ít bỏ vào gói ni lông kích thước (2x2) cm rồi đưa cả 02 gói ma túy cho T. Sau khi mua ma túy của H xong, T điều khiển xe mô tô Yamaha Sirius màu đỏ đen mang BKS: 43P1 – 4436 để đi giao ma túy cho Triều, khi đi đến bùng binh Ngô Quyền – Nguyễn Văn Thoại thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang cùng tang vật. H khai nhận từ trước đến nay đã bán trái phép chất ma túy cho T khoảng bốn đến năm lần, trong đó, có 1 lần là vào ngày 18/01/2021, Nguyễn Ngọc H bán cho T 01 gói nilong kích thước (2x2)cm có chứa ma túy với giá 200.000 đồng, T vẫn chưa kịp bán lại cho ai và mang theo người thì đến lần này bị phát hiện bắt quả tang và thu giữ tang vật.

*Vật chứng thu giữ: 01 Gói ny lông kích thước khoảng (4x6)cm bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng; Niêm phong ký hiệu T2; 02 gói nilong KT (2x2)cm bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. Niêm phong ký hiệu T1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, có số Imei: 355647070234520, có gắn thẻ sim số: 0928277446; 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius, mang BKS: 43P1- 4436.

*Căn cứ Kết luận giám định số 41/GĐ- MT ngày 29.01.2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Đà Nẵng: Tinh thể màu trắng chứa trong bì niêm phong ký hiệu T1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng mẫu tinh thể: 0,503gam; Tinh thể màu trắng chứa bì niêm phong ký hiệu T2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng mẫu tinh thể: 1,846 gam.

Ngoài ra, vào lúc 15 giờ 38 phút, ngày 06/01/2021, Nguyễn Văn C sử dụng điện thoại có số thuê bao 0905998177 gọi cho Nguyễn Ngọc H theo số thuê bao 0932422148 để hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá. H đồng ý và hẹn C đến trước siêu thị Coopmark, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng để thực hiện việc mua bán trái phép chất ma túy. C điều khiển xe mô tô Sirius mang BKS 38H1-303.44 đến điểm hẹn. Sau khi mua được ma túy C cất giấu trong tất chân bên trái của C đang mang rồi điều khiển xe mô tô đi về. Khi vừa đi đến trước số nhà 167, đường Chu Huy Mân, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng thì bị lực lượng Công an yêu cầu dừng xe kiểm tra và phát hiện lập biên bản thu giữ tang vật. C khai nhận, ngoài lần bị thu giữ này thì vào ngày 03/01/2021, C mua của H 200.000 đồng ma túy và đã sử dụng hết, lần này C mua trái phép số ma túy trên của H về nhằm mục đích sử dụng cho nhu cầu nghiện của bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện, thu giữ.

*Vật chứng thu giữ: 01 gói nylon KT (3x3)cm bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. Được niêm phong ký hiệu C; 01 xe Mô tô hiệu Sirius màu đỏ đen, mang BKS: 38H1-303.44; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đỏ, bên trong có sim số: 0905998177.

*Căn cứ Kết luận giám định số 21/GĐ- MT ngày 14.01.2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Đà Nẵng: Tinh thể màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu C gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng mẫu tinh thể: 0,111g.

Với nội dung trên, tại Bản cáo trạng số 56/CT-VKS ngày 31/5/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã truy tố các bị cáo:

- Nguyễn Ngọc H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b, q, khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự;

- Phan Văn T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1, Điều 251 Bộ luật Hình sự;

- Nguyễn Văn C về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Qua xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố và căn cứ vào tính chất mức độ phạm tội, nhân thân và vai trò của từng bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Đối với Nguyễn Ngọc H: Áp dụng điểm b, q, khoản 2, Điều 251; Điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H từ 09 năm đến 09 năm 06 tháng tù giam.

- Đối với Phan Văn T: Áp dụng khoản 1, Điều 251; Điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Văn T từ 42 tháng đến 48 tháng tù giam.

- Đối với Nguyễn Văn C: Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; Điểm s, x, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 15 tháng đến 18 tháng tù giam.

***Về hình phạt bổ sung:** Do không xác minh được tài sản riêng của từng bị cáo nên đề nghị HĐXX không áp dụng phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền theo quy định tại khoản 5, Điều 251 và khoản 5, Điều 249 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

***Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì niêm phong số 40/GĐ-MT ngày 29/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng có chứa mẫu H: 0,118 gam; H1: 0,914 gam là khối lượng ma túy hoàn lại sau giám định; 01 (Một) phong bì niêm phong số 41/GĐ-MT ngày 29/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng có chứa mẫu T1: 0,332 gam; T2: 1,615 gam là khối lượng ma túy hoàn lại sau giám định; 01 (Một) phong bì niêm phong số 21/GĐ-MT ngày 14/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng có chứa mẫu C: 0,066 gam là khối lượng ma túy hoàn lại sau giám định; 01 bộ dụng cụ để sử dụng trái phép chất ma túy; 02 vỏ bao nylông kích thước (2x3)cm chưa qua sử dụng; 10 ống hút nhựa màu trắng; Sim số: 0905998177 (Số Seri: 8401-1911-3305-4795-WD) của Nguyễn Văn C; Sim số: 0928277446 (Số seri: 8984050920-1215268809) của Phan Văn T; Sim số: 0983466805 (Số seri: 89840-48000-07887-5903) và sim số 0932422148 (Số seri: 8401-1807-3307-9464) của Nguyễn Ngọc H là phương tiện phạm tội và vật chứng của vụ án.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động màu đỏ, nhãn hiệu OPPO có số Imeil: 867791046247439, bị vỡ màn hình của Nguyễn Văn C; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng, có số Imei: 355647070234520, bị vỡ màn hình và nắp lưng máy điện thoại (không khởi động máy được) của Phan Văn T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, có số Imeil: 860202045631059, bị vỡ màn hình của Nguyễn Ngọc H là phương tiện mà các bị cáo dùng để liên lạc mua, bán trái phép chất ma túy; Số tiền 300.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam là số tiền mà H thu lợi từ việc mua bán trái phép chất ma túy.

- Trả lại cho Tăng Thị L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, số Imeil: 352090075399738, do không liên quan đến hành vi phạm tội.

(Toàn bộ số vật chứng này hiện nay do Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/6/2021).

***Về vấn đề khác:**

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Ngọc H, Phan Văn T, Nguyễn Văn C, Công an quận Sơn Trà thành phố Đà Nẵng ra Quyết định xử phạt hành chính là có cơ sở.

- Đối với đối tượng không rõ nhân thân, lai lịch tại Bến xe Trung tâm thành phố Đà Nẵng đã bán trái phép ma túy cho H; đối tượng tên Triều mua trái phép chất ma túy của T; đối tượng Ngô Văn Nghĩa liên lạc qua Zalo với H để mua trái phép chất ma túy hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên cơ quan CSĐT Công an quận Sơn Trà tách ra, tiếp tục điều tra xử lý sau là phù hợp.

- Đối với xe mô tô Yamaha Sirius màu đỏ đen mang BKS: 43P1 – 4436, qua điều tra xác định được là của chị Tăng Thị P. Chị P không biết việc T và H sử dụng chiếc xe này để đi bán trái phép chất ma túy; Xe mô tô Sirius mang BKS:

38H1-303.44 là của anh Phan Xuân T, anh T không biết việc C sử dụng xe mô tô này để sử dụng vào việc đi mua trái phép chất ma túy. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an quận Sơn Trà đã trả lại tài sản trên cho chị P và anh T là có căn cứ.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Khi bị tạm giam, các bị cáo thấy sai trái, ăn năn hối cải và mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo sớm về với gia đình và trở thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Tăng Thị P, ông Phan Xuân T vắng mặt; Những người chứng kiến là ông Ngô Xuân H, ông Mai Đăng T, ông Phan Hoàng T vắng mặt. Xét, những người tham gia tố tụng trên vắng mặt đều đã có lời khai tại Cơ quan Điều tra được thể hiện trong hồ sơ vụ án và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 292, 293 và 296 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Sơn Trà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3]. Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Ngọc H, Phan Văn T và Nguyễn Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác đã được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà đã truy tố, thể hiện: Vào lúc 19 giờ 00 phút, ngày 22/01/2021, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng phát hiện Nguyễn Ngọc H đang tàng trữ trái phép 1,294 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích bán lại kiếm lời. Đồng thời, ngày 22/01/2021, phát hiện bắt quả tang Phan Văn T đang tàng trữ 2,349 gam ma túy loại Methamphetamine đã mua của Nguyễn Ngọc H. Trong đó, 01 gói ma túy chứa 1,846 gam ma túy loại Methamphetamine là Tuấn mua giúp cho đối tượng tên Triều (Không xác định được nhân thân, lai lịch) với giá tiền 1.700.000 đồng; số ma túy còn lại 0,503 gam ma túy loại Methamphetamine là do Tuấn đã mua của Hậu vào ngày 18/01/2021 và số ma túy Tuấn được hưởng lợi từ việc mua giúp ma túy cho đối tượng tên Triều. Phan Văn T tàng trữ số ma túy trên nhằm mục đích bán lại cho người khác để kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện và thu giữ tang vật. Ngoài ra, ngày 06/01/2021, phát hiện Nguyễn Văn C đang tàng trữ 0,111g ma túy loại

Methamphetamine đã mua của Nguyễn Ngọc H với số tiền 200.000 đồng nhằm mục đích sử dụng cho nhu cầu nghiện của bản thân.

Do đó, Cáo trạng số 56/CT-VKS ngày 31/5/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã truy tố các bị cáo Nguyễn Ngọc H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b, q, khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự; Phan Văn T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1, Điều 251 Bộ luật Hình sự; Nguyễn Văn C về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4]. Xét hành vi, tính chất mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo thì thấy:

[4.1]. Đối với Nguyễn Ngọc H đã bán trái phép 0,111 gam ma túy loại Methamphetamine cho Nguyễn Văn C vào ngày 06/01/2021 và 01 lần vào ngày 03/01/2021; Bán trái phép 1,846 gam ma túy loại Methamphetamine cho Phan Văn T vào ngày 22/01/2021 và 01 lần vào ngày 18/01/2021 nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung theo điểm b, khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự là phạm tội 02 lần trở lên, đồng thời năm 2012, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng tuyên phạt 11 năm tù giam về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo Bản án số 237/HSPT ngày 24/9/2012 nhưng chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung theo điểm q, khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự là tái phạm nguy hiểm. Xét thấy, bị cáo H không có tình tiết tăng nặng, tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn rõ ràng, tỏ ra biết ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

[4.2]. Đối với Phan Văn T thì vào ngày 22/01/2021, T đang tàng trữ 2,349 gam ma túy loại Methamphetamine đã mua của Nguyễn Ngọc H. Trong đó, 01 gói ma túy chứa 1,846 gam ma túy loại Methamphetamine là T mua giúp cho đối tượng tên Triều (Không xác định được nhân thân, lai lịch) với giá tiền 1.700.000 đồng; số ma túy còn lại 0,503 gam ma túy loại Methamphetamine là do T đã mua của H vào ngày 18/01/2021 và số ma túy T được hưởng lợi từ việc mua giúp ma túy cho đối tượng tên Triều. Phan Văn T tàng trữ số ma túy trên nhằm mục đích bán lại cho người khác để kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện và thu giữ tang vật. Do đó, bị cáo T phải chịu tình tiết định khung theo khoản 1, Điều 251 BLHS. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nhưng bị cáo có 01 tiền sự là vào ngày 25/5/2020, bị Công an phường Khuê Mỹ, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng xử lý hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra biết ăn năn hối cải, bị cáo có cha là ông Phan Văn C có công với cách mạng nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

[4.3]. Đối với Nguyễn Văn C thì vào ngày 06/01/2021, lực lượng Công an phát hiện C đang tàng trữ 0,111g ma túy loại Methamphetamine đã mua của Nguyễn Ngọc H với số tiền 200.000 đồng nhằm mục đích sử dụng cho nhu cầu nghiện của bản thân, ngoài lần bị thu giữ này thì vào ngày 03/01/2021, C mua của H 200.000 đồng ma túy và đã sử dụng hết nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự. Xét thấy, bị cáo không có

tình tiết tăng nặng, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra biết ăn năn hối cải, cha bị cáo là ông Nguyễn Thành N là liệt sĩ nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, x, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

[5]. Các bị cáo đều là người có sức khỏe, lẽ ra các bị cáo phải lao động chân chính để trở thành công dân có ích cho xã hội, nhưng các bị cáo không ý thức được việc đó mà nghiện ngập, lao vào con đường phạm tội, nếu không có biện pháp cải tạo, giáo dục tốt thì dễ trở thành loại tội phạm chuyên nghiệp, gây nguy hiểm cho xã hội. Vì vậy, cần phải tiếp tục cách ly ra khỏi sinh hoạt đời sống xã hội một thời gian để có biện pháp quản lý giáo dục cho các bị cáo tiến bộ như quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa là thỏa đáng.

[6]. Do không xác minh được tài sản riêng của từng bị cáo nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5, Điều 251 và khoản 5, Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[7]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì niêm phong số 40/GĐ-MT ngày 29/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng có chứa mẫu H: 0,118 gam; H1: 0,914 gam là khối lượng ma túy hoàn lại sau giám định; 01 (Một) phong bì niêm phong số 41/GĐ-MT ngày 29/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng có chứa mẫu T1: 0,332 gam; T2: 1,615 gam là khối lượng ma túy hoàn lại sau giám định; 01 (Một) phong bì niêm phong số 21/GĐ-MT ngày 14/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng có chứa mẫu C: 0,066 gam là khối lượng ma túy hoàn lại sau giám định; 01 bộ dụng cụ để sử dụng trái phép chất ma túy; 02 vỏ bao ny lông kích thước (2x3)cm chưa qua sử dụng; 10 ống hút nhựa màu trắng; Sim số: 0905998177 (Số Seri: 8401-1911-3305-4795-WD) của Nguyễn Văn C; Sim số: 0928277446 (Số seri: 8984050920-1215268809) của Phan Văn T; Sim số: 0983466805 (Số seri: 89840-48000-07887-5903) và sim số 0932422148 (Số seri: 8401-1807-3307-9464) của Nguyễn Ngọc H là phương tiện phạm tội và vật chứng của vụ án.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động màu đỏ, nhãn hiệu OPPO có số Imeil: 867791046247439, bị vỡ màn hình của Nguyễn Văn C; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng, có số Imeil: 355647070234520, bị vỡ màn hình và nắp lưng máy điện thoại (không khởi động máy được) của Phan Văn T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, có số Imeil: 860202045631059, bị vỡ màn hình của Nguyễn Ngọc H là phương tiện mà các bị cáo dùng để liên lạc mua, bán trái phép chất ma túy; Số tiền 300.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam là số tiền mà H thu lợi từ việc mua bán trái phép chất ma túy.

- Trả lại cho Tăng Thị L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, số Imeil: 352090075399738, do không liên quan đến hành vi phạm tội.

(Toàn bộ số vật chứng này hiện nay do Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/6/2021).

[8]. Về vấn đề khác:

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Ngọc H, Phan Văn T, Nguyễn Văn C, Công an quận Sơn Trà thành phố Đà Nẵng ra Quyết định xử phạt hành chính là có cơ sở.

- Đối với đối tượng không rõ nhân thân, lai lịch tại Bến xe Trung tâm thành phố Đà Nẵng đã bán trái phép ma túy cho H; đối tượng tên Triều mua trái phép chất ma túy của T; đối tượng Ngô Văn Nghĩa liên lạc qua Zalo với H để mua trái phép chất ma túy hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên cơ quan CSĐT Công an quận Sơn Trà tách ra, tiếp tục điều tra xử lý sau là phù hợp.

- Đối với xe mô tô Yamaha Sirius màu đỏ đen mang BKS: 43P1 – 4436, qua điều tra xác định được là của chị Tăng Thị P. Chị P không biết việc T và H sử dụng chiếc xe này để đi bán trái phép chất ma túy; Xe mô tô Sirius mang BKS: 38H1-303.44 là của anh Phan Xuân T, anh T không biết việc Cần sử dụng xe mô tô này để sử dụng vào việc đi mua trái phép chất ma túy. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an quận Sơn Trà đã trả lại tài sản trên cho chị P và anh T là có căn cứ.

[9]. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b, q, khoản 2, Điều 251; Điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Ngọc H** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H **07** (Bảy) năm **06** (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giam ngày 22/01/2021.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Phan Văn T** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Phan Văn T **02** (Hai) năm **06** (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giam ngày 22/01/2021.

3. Căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 249; Điểm s, x, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn C** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C **01** (Một) năm **03** (Ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giam ngày 05/3/2021.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì niêm phong số 40/GĐ-MT ngày 29/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng có chứa mẫu H: 0,118 gam; H1: 0,914 gam là khối lượng ma túy hoàn lại sau giám định; 01 (Một) phong bì niêm phong số 41/GĐ-MT ngày 29/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng có chứa mẫu T1: 0,332 gam; T2: 1,615 gam là khối lượng ma túy hoàn lại sau giám định; 01 (Một) phong bì niêm phong số 21/GĐ-MT ngày 14/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng có chứa mẫu C: 0,066 gam là khối lượng ma túy hoàn lại sau giám định; 01

bộ dụng cụ để sử dụng trái phép chất ma túy; 02 vỏ bao ny lông kích thước (2x3)cm chưa qua sử dụng; 10 ống hút nhựa màu trắng; Sim số: 0905998177 (Số Seri: 8401-1911-3305-4795-WD) của Nguyễn Văn C; Sim số: 0928277446 (Số seri: 8984050920-1215268809) của Phan Văn T; Sim số: 0983466805 (Số seri: 89840-48000-07887-5903) và sim số 0932422148 (Số seri: 8401-1807-3307-9464) của Nguyễn Ngọc H là phương tiện phạm tội và vật chứng của vụ án.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động màu đỏ, nhãn hiệu OPPO có số Imeil: 867791046247439, bị vỡ màn hình của Nguyễn Văn C; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng, có số Imei: 355647070234520, bị vỡ màn hình và nắp lưng máy điện thoại (không khởi động máy được) của Phan Văn T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, có số Imeil: 860202045631059, bị vỡ màn hình của Nguyễn Ngọc H là phương tiện mà các bị cáo dùng để liên lạc mua, bán trái phép chất ma túy; Số tiền 300.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam là số tiền mà H thu lợi từ việc mua bán trái phép chất ma túy.

- Trả lại cho Tăng Thị L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, số Imeil: 352090075399738, do không liên quan đến hành vi phạm tội.

(Toàn bộ số vật chứng này hiện nay do Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/6/2021).

5. Về vấn đề khác:

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Ngọc H, Phan Văn T, Nguyễn Văn C, Công an quận Sơn Trà thành phố Đà Nẵng ra Quyết định xử phạt hành chính là có cơ sở.

- Đối với đối tượng không rõ nhân thân, lai lịch tại Bến xe Trung tâm thành phố Đà Nẵng đã bán trái phép ma túy cho H; đối tượng tên Triều mua trái phép chất ma túy của T; đối tượng Ngô Văn Nghĩa liên lạc qua Zalo với H để mua trái phép chất ma túy hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên cơ quan CSĐT Công an quận Sơn Trà tách ra, tiếp tục điều tra xử lý sau là phù hợp.

- Đối với xe mô tô Yamaha Sirius màu đỏ đen mang BKS: 43P1 – 4436, qua điều tra xác định được là của chị Tăng Thị P. Chị P không biết việc T và H sử dụng chiếc xe này để đi bán trái phép chất ma túy; Xe mô tô Sirius mang BKS: 38H1-303.44 là của anh Phan Xuân T, anh T không biết việc Cẩn sử dụng xe mô tô này để sử dụng vào việc đi mua trái phép chất ma túy. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an quận Sơn Trà đã trả lại tài sản trên cho chị P và anh T là có căn cứ.

6. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc mỗi bị cáo Nguyễn Ngọc H, Phan Văn T và Nguyễn Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

7. Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà;
- Công an quận Sơn Trà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Đức Tài